

Số: 09/2019/QĐST-KDTM

NK, ngày 21 tháng 06 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 06 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2019/TLST- KDTM ngày 08 tháng 05 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần T Ph.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Minh Ph.** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ: 57 Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hữu K** và bà **Mai Thị Ngọc B.**

* Bị đơn: **Công ty TNHH MTV Cơ Điện L Ph.** (Nay Công ty cổ phần **Tư vấn Đầu tư Xây dựng M T C**)

Địa chỉ: 327A/10 Quốc lộ 91B, phường An Khánh, quận NK, thành phố CT.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Văn Bạch H** . Chức vụ: Giám đốc.

ĐKTT: ấp Phước Hòa, xã Đông Phước A, huyện Ch Th, tỉnh H Gi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Phía bị đơn Công ty TNHH MTV Cơ Điện L Ph. (Nay Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng M T C) đồng ý trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần T Ph số tiền tổng cộng là 350.812.956 đồng (Ba trăm năm mươi triệu, tám

trăm mười hai ngàn, chín trăm năm mươi sáu đồng) (Trong đó: Tiền gốc 337.333.328 đồng và nợ lãi 13.479.628 đồng) tính đến ngày 06/09/2018 theo Hợp đồng cho vay số 10/2017/HĐTD/CTO/01 ngày 05/01/2017, Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 10/2017/GNN/CTO/01 ngày 05/01/2017.

Ngân hàng thương mại cổ phần T Ph có quyền tiếp tục tính lãi theo hợp đồng cho vay, Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ nói trên từ ngày 07/09/2018 cho đến khi phía bị đơn thanh toán dứt nợ.

Thời gian và cách thức trả: Các đương sự thống nhất giải quyết tại cơ quan thi hành án.

Bị đơn không có khả năng thanh toán trong thời gian tự nguyện thi hành án thì Ngân hàng thương mại cổ phần T Ph có quyền đề nghị phát mãi tài sản mà bị đơn đã thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu NISSAN, biển số đăng ký: 65C – 083.60, loại xe: Tải Pickup cabin kép, Màu sơn: Trắng, số máy: YD25689738T, số khung: 2D23Z0017117, tải trọng: hàng hóa 787kg do Phòng cảnh sát giao thông – Công an thành phố CT cấp cho Công ty TNHH MTV Cơ Điện L Ph đứng tên theo hợp đồng thế chấp số 10/2017/HDBD/CTO/01 ngày 05/01/2017 mà các đương sự ký kết.

Về án phí: Bị đơn phải chịu 8.770.000 đồng (Tám triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí 8.770.000 đồng (Tám triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 000398 ngày 26/04/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK, thành phố CT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Nơi nhận:

- + Đương sự;
- + VKSND Q. NK;
- + Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Gấm